

Bản án số: **26/2023/HS-ST**
Ngày: 20-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Liễu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Bành Quốc Trung**

2/ Ông **Trịnh Cao Nhân**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Huỳnh Thanh Tùng** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Tân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh P, sinh ngày 01/10/1987, tại huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Ngọc T; Vợ: Võ Thị K. Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2022 đến ngày 06/02/2023 được bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

- Người giám hộ: Bà **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 1970 (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn VL, huyện GCD, tỉnh Tiền Giang.

- Bị hại: Anh **Lê Thanh Nhật T**, sinh năm 1976 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M Ngh, xã B Đ, thị xã Gò Công, Tiền Giang;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 1970 (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn V L, huyện G C Đ, tỉnh Tiền Giang

- Người làm chứng:

1. Anh Trương Minh H, sinh năm 1987 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp Th Nh1, xã Ph Tr, huyện G C Đ, tỉnh Tiền Giang
2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M Ngh, xã B Đ, thị xã G C, Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài L có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Minh P và anh Lê Thanh Nhật T là công nhân cùng làm chung tại “Công ty trách nhiệm hữu hạn Đại An Lợi - Chi nhánh H Phát” tại: Ấp Hưng Phú, xã Long Hưng, thị xã Gò Công.

Vào khoảng 23 giờ ngày 26/4/2022, khi đang trong thời gian nghỉ ngơi giữa ca chờ đến giờ làm, bị cáo P ngồi tại khu vực gần nhà ăn của công ty. Lúc này anh T nhìn về phía bị cáo P và không nói gì (theo lời khai anh T thì anh nhìn người đang chơi game ở gần bị cáo P). Nhưng bị cáo P nghĩ rằng T nhìn theo kiểu “kênh kênh” mình, nên trả lời “muốn đánh thì đánh”. Sau đó, anh T và bị cáo P không nói gì mà tiếp tục làm việc. T nhờ anh Trương Minh H hẹn gặp bị cáo P trước cổng công ty sau giờ làm để nói chuyện, hòa giải nhưng anh H khuyên là bỏ qua và cũng không nói lại cho bị cáo P biết.

Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 27/4/2022, bị cáo P tan ca điều khiển xe ra về thì có người tên C (không rõ họ tên, địa chỉ) nói lại là T đang ở trước cổng công ty thì quay lại. Bị cáo P nhặt một bóng đèn điện màu trắng dài 1,2 mét ở ven đường rồi bẻ ra làm 02 đoạn, đến trước cổng công ty tìm anh T. Khi thấy T cùng vợ là chị Nguyễn Thị L ra khỏi công ty, bị cáo P cầm 02 đoạn bóng đèn trên 02 tay tấn công đâm về phía anh T. Anh T cởi áo khoác đang mặc để đỡ lại nhưng vẫn bị bị cáo P dùng bóng đèn đâm trúng khuỷa tay phải gây thương tích nên được đưa đi bệnh viện điều trị.

Đến ngày 20/5/2022, anh T đến Công an xã Long Hưng trình báo sự việc, có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh P về hành vi cố ý gây thương tích.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 474/CN ngày 11/5/2022 của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình - Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Lê Thanh Nhật T nhập viện vào ngày 27/4/2022 với chẩn đoán: Vết thương 3x4 cm đứt động mạch cánh tay, thần kinh giữa bán phần gân cơ nhị đầu, dị vật mảnh thủy tinh 1/3 dưới mặt trước cánh tay (P).

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 170/2022/TgT ngày 14/6/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang xác định đối với Lê Thanh Nhật T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Sẹo vết thương trùng vết mổ vùng nếp khuỷu tay phải hình chữ Z.
 - Đứt động mạch cánh tay phải.

- Tổn thương nhánh thần kinh giữa ở khuỷu tay phải hoàn toàn.

2. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Lê Thanh Nhật T là 22 % (hai mươi hai phần trăm).

3. Kết luận khác:

Xác định vật gây thương tích: Thương tích Lê Thanh Nhật T do vật sắc nhọn gây nên.

Ngày 31/10/2022, bà Trần Thị Ngọc T (là mẹ ruột và ngụ cùng địa chỉ với P) gửi đơn đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công yêu cầu giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Minh P. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 147/KL-VPYTW ngày 13/3/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với Nguyễn Minh P xác định như sau:

- Về y học:

+ Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng chất kích thích (F15.71-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSTXGC ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh P về tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và các tài L chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/9/2022 đến ngày 06/02/2023.

- Về vật chứng:

Đối với vật chứng là bóng đèn điện màu trắng dài 1,2 mét bể làm hai đoạn, sau khi gây thương tích, bị cáo P đã ném bỏ ở ven đường không xác định được địa điểm nên Cơ quan điều tra không T hỏi được nên không đặt ra giải quyết.

- Về giải quyết trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Thanh Nhật T yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh P bồi thường chi phí điều trị thương tích với tổng số tiền là 195.130.000 đồng ngay khi án có hiệu lực

pháp luật. Bị cáo P đã tác động gia đình bồi thường một phần chi phí điều trị cho anh T với số tiền 10.000.000 đồng. Buộc bị cáo bồi thường cho anh T số tiền 185.130.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

***Lời nói sau cùng của bị cáo:**

- Bị cáo đã biết lỗi do mình gây ra. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài L, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận:

Vào ngày 27/4/2022, tại ấp Hưng Phú, xã Long Hưng, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Minh P có hành vi sử dụng bóng đèn điện loại 1,2 mét được bẻ làm 02 phần sắc nhọn, là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho Lê Thanh Nhật T ở khuỷu tay phải, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22% (hai mươi hai phần trăm).

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Tộc trường hợp nghiêm trọng, giữa bị hại và bị cáo không có mâu Tẫn trước nhưng bị cáo vẫn sử dụng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ.

Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ tính mạng và sức khỏe của người khác, mà còn gây mất trật tự ở địa P. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Minh P đã bồi thường một phần trách nhiệm dân sự cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo P bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tuy nhiên, xét triệu chứng, hội chứng về tâm thần của bị cáo P là do chính bị cáo tự ý sử dụng chất ma túy (sử dụng hơn 04 năm) gây ra, đây là nguyên nhân chủ quan từ hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo gây ra chứ không phải do bệnh lý khách quan nên chưa đủ cơ sở để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là bóng đèn điện màu trắng dài 1,2m bẻ làm hai đoạn, sau khi gây thương tích, bị cáo P đã ném bỏ ở ven đường không xác định được địa điểm nên Cơ quan điều tra không T hỏi được nên không đặt ra giải quyết là có cơ sở.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa anh T yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 195.130.000 đồng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh T số tiền 10.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 185.130.000 đồng, ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 185.130.000 đồng nhưng xin thời gian khi chấp hành án xong sẽ bồi thường. Xét thấy yêu cầu của bị hại phù hợp, nếu kéo dài thời gian bồi thường sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của anh T nên cần buộc bị cáo bồi thường ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Bà T đã bồi thường thay cho bị cáo số tiền 10.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo trả lại tiền nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/9/2022 đến ngày 06/02/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 468; Điều 584 và Điều 590 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo bồi thường cho anh Lê Thanh Nhật T số tiền 185.130.000 đồng (*Một trăm tám mươi lăm triệu một trăm ba mươi nghìn đồng*) ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Lê Thanh Nhật T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo có nghĩa vụ bồi thường chậm bồi thường các khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh P phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh P chịu 9.256.500 đồng (*Chín triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người giám hộ, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người giám hộ;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Gò Công.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Liễu